TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HS-ST
Ngày 04/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN – TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Hà Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Lâm Giang

Ông Nguyễn Quốc Sửu

- Thư ký phiên toà: bà Dương Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở TAND huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/TLST-HS ngày 07/9/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu X, sinh năm 1987 (Tên gọi khác: Không)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Nguyễn Văn S, sinh năm 1931 (đã chết); Mẹ đẻ: Phạm Thị Ch, sinh năm 1947; Vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; Đều trú tại thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ bẩy; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 06/11/2016, Trưởng Công an huyện Tân Yên xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990 (xin vắng mặt);

Nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

- Người làm chứng: ông Nguyễn Cao S, sinh năm 1958 (vắng mặt);

Nơi cư trú: khu Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối năm 2017, Nguyễn Hữu X, sinh năm 1987, trú tại thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang một mình đến khu vực cửa khẩu Tân Thanh thuộc xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn chơi. Tại đây, X có gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi và địa chỉ, qua nói chuyện biết người này có pháo bán nên X đã nảy sinh ý định mua pháo mang về nhà cất giấu, sau đó sẽ bán trong dịp tết nguyên đán để kiếm lời. X thỏa thuận và mua của người đàn ông này 18 bệ pháo loại 30 quả (là các khối hộp vỏ ngoài bọc giấy màu, bên trong mỗi khối gồm 36 vật hình trụ vỏ giấy màu, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi liên kết với nhau) với giá 60.000 đồng/bệ. Sau khi mua được pháo, X bắt xe khách mang theo 18 bệ pháo được đựng trong 03 bao tải dứa màu trắng đi từ tỉnh Lạng Sơn về nhà và cất giấu tại gầm giường ngủ của vợ chồng X (được kê tại gian buồng nhà ở của gia đình X).

Đầu tháng 1 năm 2018, X dùng tài khoản facebook tên "X Nguyen" đăng ảnh chụp pháo lên mạng xã hội facebook để rao bán pháo kiếm lời. Ngày 01/01/2018, một người dùng tài khoản facebook "Nguyễn Đức Bình" nhắn tin qua Messenger cho X hỏi mua pháo. Sau đó trong các ngày 02, 03 tháng 01 năm 2018, X và người có tài khoản facebook "Nguyễn Đức Bình" tiếp tục trao đổi việc mua bán pháo qua Messenger, đồng thời X đã cho người này số điện thoại của X là số 0868.941.426 để tiện liên lạc trao đổi mua bán pháo. Khoảng 20 giờ ngày 03/01/2018, một người đàn ông tự giới thiệu tên là Bình sử dụng số điện thoại 0943.553.642 gọi vào số điện thoại 0868.941.426 của X trao đổi về việc mua bán pháo. Qua trao đổi, Bình và X đã thỏa thuận Bình mua của X 18 bệ pháo loại 36 quả với giá 120.000 đồng/bệ và hẹn buổi sáng ngày 04/01/2018 sẽ gặp nhau tại khu Công nghiệp Đồng Đình thuộc thôn Đình, xã Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang để thực hiện giao dịch mua bán pháo. Khoảng 9 giờ 22 phút ngày 4/01/2018, khi X đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Bình bảo X mang pháo ra địa điểm đã hẹn. Sau khi nhận được điện thoại của Bình, X vào trong gian buồng lấy 18 bệ pháo được đựng trong 03 bao tải dứa màu trắng từ dưới gầm giường ngủ ra, cho 03 bao tải dứa có đựng 18 bệ pháo này vào bên trong 01 thùng bìa caton rồi để lên yên xe mô tô nhãn hiệu Honda- Ablade biển kiểm soát 98H1- 205.05, sau đó điều khiển xe mô tô chở pháo ra khu Công nghiệp Đồng Đình để bán cho Bình. Khoảng 10 giờ cùng ngày, X điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98H1-205.05 chở 18 bệ pháo loại 36 quả được để trong 3 bao tải dứa màu trắng, tất cả được đựng trong 01 thùng bìa caton ra đến khu Công nghiệp Đồng Đình thì gặp một người đàn ông đang đứng ở đó. Sau khi chào hỏi và xác định đúng là người đàn ông hỏi mua pháo có tên là Bình, X dừng xe lại. Tại đây, Bình yêu cầu X cho kiểm tra pháo, X đồng ý và mở thùng

caton ra cho Bình kiểm tra pháo. Khi Bình đang kiểm tra pháo thì bị Công an huyện Tân Yên phối hợp với Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang, lợi dụng sơ hở người đàn ông xưng tên là Bình bỏ chạy thoát. Tang vật thu giữ gồm:

- 18 khối hình hộp, vỏ ngoài bọc giấy màu, bên ngoài có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối gồm 36 vật hình trụ vỏ giấy liên kết với nhau được đựng trong 03 bao tải dứa màu trắng, tất cả đựng trong 1 thùng bìa caton;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda- Ablade, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 98H1- 205.05;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 4 màu đen.

Ngày 05/01/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Yên có Quyết định trưng cầu giám định số 38/QĐ-TCGĐ, trưng cầu Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát giám định: 18 khối hình hộp, vỏ ngoài bọc giấy màu, bên ngoài có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật trụ nhỏ vỏ giấy liên kết với nhau được đựng trong hộp bìa cát tông được niêm phong gửi giám định có phải là pháo không? Loại pháo gì? Khi bị kích thích (hoặc đốt) có gây tiếng nổ hay không? Có trọng lượng là bao nhiêu?

Tại Kết luận giám định số 162/C54-P2 ngày 09/01/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận:

"Mẫu vật gửi đến giám định là pháo hoa, có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ. Khối lượng là 26,2kg (hai mươi sáu phẩy hai kilogam)."

Tại Công văn số 326/C54-P2 ngày 21/3/2018, của Viện khoa học hình sự giải thích kết luận giám định số 162/C54-P2 ngày 09/01/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát giải thích thêm: các mẫu vật gửi giám định trong Kết luận giám định trên đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ).

Xét thấy Kết luận giám định số 162/C54-P2 ngày 09/01/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát có mâu thuẫn nên ngày 02/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên có Quyết định trưng cầu giám định lại số 08/QĐ-TCGĐ gửi Viện khoa học hình sự- Tổng cục Cảnh sát, yêu cầu Viện khoa học hình sự- Tổng cục Cảnh sát giám định lại để xác định mẫu vật gửi giám định có phải là pháo nổ hoặc pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ) không?

Tại kết luận giám định số 2346/C54-P2 ngày 17/5/2018, Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận: "Các mẫu vật gửi đến giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ)."

Cáo trạng số 27/KSĐT ngày 06/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên đã truy tố Nguyễn Hữu X về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên toà hôm nay, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Nguyễn Hữu X phạm tội "Buôn bán hàng cấm "; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Hữu X từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) tịch thu tiêu hủy: 03 bao tải dứa màu trắng, đã qua sử dụng và 21,7 kg pháo được đựng trong 01 thùng bìa caton được niêm phong bằng các chữ ký của giám định viên và điều tra viên; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 4 màu đen, số IMEI: 012851004901676, bên trong chứa 01 sim Viettel số 0868941426.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu X có ý kiến: Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, truy tố bị cáo về tội "Buôn bán hàng cấm". Bị cáo rất ăn năn, hối lỗi, hứa sẽ không tái phạm và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên chị Nguyễn Thị H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh Nguyễn Cao S là người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, chị H, anh S đã có lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo HĐXX quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 BLTTHS;

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên, Điều tra viên; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Tân Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh HĐXX thấy: Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, phù

hợp với tang vật thu giữ được về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ có sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 04/01/2018, Nguyễn Hữu X, sinh năm 1987, trú tại thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang vận chuyển 26,2kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) từ nhà ra khu Công nghiệp Đồng Đình thuộc thôn Đình, xã Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang chuẩn bị bán kiếm lời thì bị Công an huyện Tân Yên phối hợp với Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên có đủ cơ sở khẳng định bị cáo đã phạm tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS. Việc bị cáo bị truy tố, xét xử ngày hôm nay với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý của Nhà n□ớc đối với một số hàng hóa mà nhà nước cấm tư nhân và các cơ quan, tổ chức không có chức năng buôn bán kinh doanh loại hàng hoá này, gây mất trật tự trị an tại địa ph□ơng. Trong tình hình xã hội hiện nay, việc buôn bán, đốt các loại pháo ngày càng gia tăng đặc biệt là vào dịp tết nguyên đán. Nó là nguyên nhân gây ra các vụ cháy nổ, gây th□ơng tích cho ng□ời, gây thiệt hại không nhỏ về kinh tế. Bị cáo nhận thức đ□ợc hành vi tàng trữ, vận chuyển buôn bán pháo trên là trái pháp luật và tính nguy hiểm của nó nh□ng vì lợi nhuận nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nêu trên. Hội đồng xét xử thấy cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo và cần bắt bị cáo phải cách ly xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội;

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có.

[6] Về tang vật: 03 bao tải dứa màu trắng, đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng và 21,7 kg pháo được đựng trong 01 thùng bìa caton được niêm phong bằng các chữ ký của giám định viên và điều tra viên là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 4 màu đen, số IMEI: 012851004901676, bên trong chứa 01 sim Viettel số 0868941426 thu giữ của Nguyễn Hữu X khi bắt quả tang được niêm phong trong bì thư kí hiệu số "01" là điện thoại của X dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Bị cáo hiện không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông có tên là Bình, X khai không biết tuổi, họ, tên đệm và địa chỉ của người đàn ông này. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên đã ra Quyết định thu giữ điện tín đối với số điện thoại di động 0943.553.642 là số điện thoại người đàn ông có tên là Bình sử dụng khi liên lạc trao đổi mua bán với pháo X. Kết quả thu giữ điện tín xác định chủ thuê bao của số điện thoại 0943.553.642 mang tên Đào Thị Nh, sinh năm 1983, trú tại thôn Đ, xã T, huyện Ph, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với chị Đào Thị Nh nhưng chị Nh xác định chị chưa bao giờ sử dụng số điện thoại 0943.553.642 và cũng không cho bất kỳ ai mượn Chứng minh nhân dân để đăng ký thông tin số điện thoại. Do vậy không có cơ sở để xác định người đàn ông đã liên lạc trao đổi mua bán pháo với X là ai, có địa chỉ ở đâu. Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến người đàn ông này ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau là có căn cứ.

[8] Những người trong gia đình Nguyễn Hữu X gồm: chị Nguyễn Thị H và bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1947 (mẹ đẻ của X) không biết việc X cất giấu pháo tại nhà ở của mình nên chị H và bà Ch không vi phạm pháp luật.

[9] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda- Ablade biển kiểm soát 98H1- 205.05 là tài sản riêng của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990, trú tại thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang (vợ Nguyễn Hữu X). Chị H không biết việc X sử dụng chiếc xe mô tô này để vận chuyển pháo mang đi bán nên ngày 11/4/2018, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả xe cho chị H là đúng pháp luật.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ cần được chấp nhận.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1 - Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu X phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

2 - Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS;

Xử phạt: Nguyễn Hữu X 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3 - Về tang vật: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 03 bao tải dứa màu trắng, đã qua sử dụng và 21,7 kg pháo được đựng trong 01 thùng bìa caton được niêm phong bằng các chữ ký của giám định viên và điều tra viên;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 4 màu đen, số IMEI: 012851004901676, bên trong chứa 01 sim Viettel số 0868941426 thu giữ của Nguyễn Hữu X được niêm phong trong bì thư kí hiệu số "01";

4 - Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miến, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 BLTTHS: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ng□ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án vắng mặt hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hà Giang